PHÒNG THƯƠNG MẠI
VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC)
Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (844) 3577 1460
Fax: (844) 3577 1459

Email: pci@vcci.com.vn
website: www.vcci.com.vn

DỰ ÁN NÂNG CAO NĂNG LỰC
CẠNH TRANH VIỆT NAM

Tầng 15 Tòa nhà Prime Centre
53 Quang Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (844) 3943 8163
Fax: (844) 3943 8160

Email: pci@vnci.org

PHIẾU KHẢO SÁT DOANH NGHIỆP

Chỉ số Năng lực Cạnh tranh Cấp tỉnh [PCI]

2010

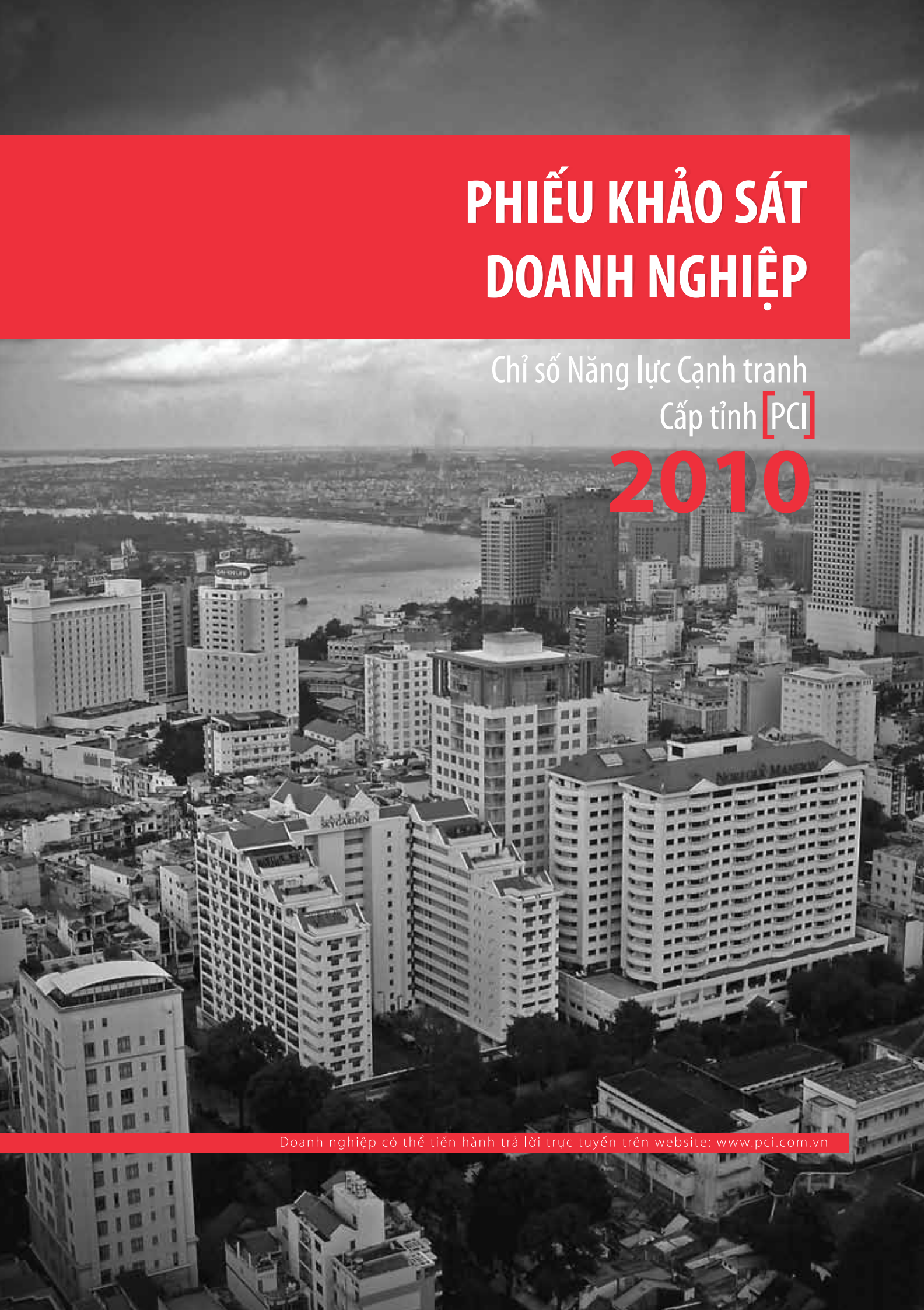

Doanh nghiệp có thể tiến hành trả lời trực tuyến trên website: www.pci.com.vn

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
Trụ sở chính: Trung tâm Thương mại Quốc tế,
9 Đào Duy Anh, Hà Nội
Điện thoại: 04. 3577 1460
Fax: 04. 3577 0632. E-mail: pci@vcci.com.vn

DỰ ÁN SÁNG KIẾN CẠNH TRANH VIỆT NAM
Trụ sở chính: Tầng 15 Tòa nhà Prime Centre,
53 Quang Trung, Hà Nội
Điện thoại: 04. 3943 8163
Fax: 04. 3943 8160. Email: pci@vnci.org

PHIẾU KHẢO SÁT DOANH NGHIỆP

Chỉ số Năng lực cạnh tranh Cấp tỉnh (PCI) 2010

_ *(tên tỉnh/thành phố),* ngày _ _ _tháng _ _ _năm 2010

Tất cả thông tin trong Phiếu Điều tra này sẽ chỉ được sử dụng duy nhất vào mục đích thống kê và nghiên cứu. Chúng tôi cam kết không công khai các thông tin mà doanh nghiệp cung cấp.

THÔNG TIN CHUNG

1. Tên doanh nghiệp: _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _

7. Tổng số **vốn kinh doanh** của doanh nghiệp? *(Vui lòng đánh dấu ✔ **đối với một** lựa chọn đối với mỗi dòng)*

	1. Dưới 0,5 tỷ đồng	2. Từ 0,5 đến dưới 1 tỷ đồng	3. Từ 1 đến dưới 5 tỷ đồng	4. Từ 5 đến dưới 10 tỷ đồng	5. Từ 10 đến dưới 50 tỷ đồng	6. Từ 50 đến dưới 200 tỷ đồng	7. Từ 200 đến 500 tỷ đồng	8. Trên 500 tỷ đồng
Vào thời điểm thành lập?								
Năm 2008?								
Năm 2009?								

8. Tổng số **lao động** của doanh nghiệp bạn? *(Vui lòng đánh dấu ✔ đối với một lựa chọn đối với mỗi dòng)*

	1. Ít hơn 5 lao động	2. Từ 5 đến 9 lao động	3. Từ 10 đến 49 lao động	4. Từ 50 đến 199 lao động	5. Từ 200 lao động đến 299 lao động	6. Từ 300 lao động đến 499 lao động	7. Từ 500 lao động đến 1.000 lao động	8. Trên 1.000 lao động
Vào thời điểm thành lập?								
Năm 2008?								
Năm 2009?								

8.1. Trong 6 tháng gần đây, số lao động trong doanh nghiệp của bạn **biến động** như thế nào?
*(Vui lòng đánh dấu ✔ và điền thông tin vào **một** lựa chọn dưới đây)*

- ☐ Không thay đổi
- ☐ Tăng lên, tăng bao nhiêu? _____ lao động
- ☐ Giảm đi, giảm bao nhiêu? _____ lao động

9. **Tình hình hoạt động** của doanh nghiệp bạn **năm 2009** vừa qua như thế nào? *(Vui lòng đánh dấu ✔ vào **một** lựa chọn dưới đây).*

1. Thua lỗ lớn	**2**. Thua lỗ chút ít	**3**. Hòa vốn	**4**. Lãi chút ít	**5.** Lãi như mong muốn

10. **Trong 2 năm tới**, nhận định nào dưới đây phù hợp với **kế hoạch kinh doanh** của doanh nghiệp bạn?

- ☐ Có kế hoạch tăng quy mô kinh doanh
- ☐ Nhiều khả năng có kế hoạch tăng quy mô kinh doanh
- ☐ Sẽ tiếp tục kinh doanh với quy mô hiện tại
- ☐ Nhiều khả năng có kế hoạch giảm quy mô kinh doanh
- ☐ Có kế hoạch giảm quy mô kinh doanh
- ☐ Có kế hoạch đóng cửa doanh nghiệp

11. Vui lòng ước tính **phần trăm doanh số năm 2009** của doanh nghiệp bạn.
(Nếu doanh nghiệp bạn chỉ cung cấp cho một loại khách hàng, bạn vui lòng điền 100% nhưng nếu cung cấp nhiều thị trường, khách hàng, vui lòng ước tính phần trăm của mỗi loại)

a. Bán nội địa cho DNNN: _____ %
b. Bán cho cơ quan Nhà nước (Trung ương và địa phương) _____ %
c. Bán nội địa cho các cá nhân hoặc doanh nghiệp tư nhân: _____ %
d. Bán cho các cá nhân hoặc doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam: _____ %
e. Xuất khẩu trực tiếp: _____ %
f. Xuất khẩu gián tiếp (thông qua trung gian): _____ %

12. Đặc điểm của doanh nghiệp bạn? *(Vui lòng đánh dấu ✔vào đặc điểm phù hợp)*

- ☐ Doanh nghiệp được cổ phần hóa từ doanh nghiệp nhà nước (DNNN) địa phương
- ☐ Doanh nghiệp được cổ phần hóa từ DNNN Trung ương
- ☐ Doanh nghiệp có một số cổ phần/phần vốn do cơ quan Nhà nước hoặc DNNN nắm giữ.
- ☐ Doanh nghiệp từng là hộ kinh doanh
- ☐ Cổ phiếu của doanh nghiệp bạn hiện nay đang được niêm yết tại Sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh hoặc Hà Nội (HOSE hoặc HaSTC).

13. Trước đây, **chủ doanh nghiệp** bạn từng: *(Vui lòng đánh dấu ✔vào đặc điểm phù hợp)*

- ☐ Tốt nghiệp đại học
- ☐ Tốt nghiệp thạc sỹ quản trị kinh doanh
- ☐ Lãnh đạo trong các cơ quan Nhà nước
- ☐ Là sỹ quan quân đội
- ☐ Làm công tác quản lý tại DNNN
- ☐ Là Nhân viên tại DNNN

B. ĐẤT ĐAI, MẶT BẰNG KINH DOANH

1. **Tổng diện tích** mặt bằng kinh doanh mà doanh nghiệp đang sử dụng? _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ m2

2. Mặt bằng kinh doanh (Đất) doanh nghiệp đang sử dụng thuộc loại nào dưới đây? *(Vui lòng đánh dấu ✔vào một hoặc nhiều hình thức phù hợp)*

- ☐ Vốn là tài sản của cá nhân hoặc gia đình
- ☐ Nhà nước giao
- ☐ Doanh nghiệp mua
- ☐ Doanh nghiệp thuê dài hạn trả tiền một lần
- ☐ Doanh nghiệp thuê trả tiền hàng năm
- ☐ Loại khác (vui lòng nêu cụ thể)? _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _

6. **Trong hai năm** vừa qua, doanh nghiệp có thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai *(như mua, chuyển nhượng, thuê đất từ Nhà nước…)* không?

☐ Có] *vui lòng trả lời câu 6.1*

☐ Không] *vui lòng chuyển đến câu 7*

6.1. Nếu **Có**, doanh nghiệp có gặp khó khăn khi thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan Nhà nước của tỉnh hay không?

☐ Có

☐ Không

7. Theo quan sát của bạn về những giao dịch liên quan đến đất đai, mặt bằng kinh doanh trong tỉnh, các doanh nghiệp tư nhân **có gặp khó khăn** trong việc tiếp cận hoặc mở rộng mặt bằng sản xuất kinh doanh không?

☐ Có] *Vui lòng trả lời câu 7.1*

☐ Không] *Vui lòng chuyển sang phần C*

☐ Không biết]

7.1. Nếu Có, **khó khăn lớn nhất** về mặt bằng kinh doanh đối với các doanh nghiệp trong tỉnh hiện nay là gì?
(vui lòng chọn một hoặc nhiều nhận định phù hợp dưới đây).

☐ Quy hoạch đất đai của tỉnh chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển của doanh nghiệp

☐ Thiếu quỹ đất sạch

☐ Giá đất theo quy định của Nhà nước cao

☐ Giá thuê mặt bằng kinh doanh cao

☐ Giải phóng mặt bằng chậm

☐ Thủ tục hành chính thuê mua đất đai phức tạp

☐ Cản trở khác *(vui lòng nêu cụ thể)*: _____

_____

C. ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ GIẤY PHÉP KINH DOANH

1. Doanh nghiệp của bạn **đăng ký kinh doanh** (ĐKKD) tại Sở KH và ĐT *(nếu thành lập sau khi Luật Doanh nghiệp 1999 ra đời)* hoặc xin phép thành lập tại UBND tỉnh và đăng ký tại Sở KH và ĐT *(nếu trước khi Luật Doanh nghiệp 1999 ra đời)* mất **bao nhiêu ngày?** _____ ngày

2. Doanh nghiệp bạn **sửa đổi, bổ sung** ĐKKD mất **bao nhiêu ngày?** _____ ngày

Nếu doanh nghiệp chưa từng sửa đổi, bổ sung ĐKKD, vui lòng đánh dấu ✔ vào hộp dưới đây:

☐ Chưa từng sửa đổi, bổ sung ĐKKD

3. Doanh nghiệp của bạn có đăng ký kinh doanh mới hoặc sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận ĐKKD theo mô hình "một cửa" (hoặc "một cửa liên thông") tại tỉnh hay không?

☐ Có

☐ Không

4. Ngoài giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, doanh nghiệp của bạn có cần có thêm **giấy phép kinh doanh nào khác** cho hoạt động kinh doanh của mình (ví dụ các loại giấy phép khai khoáng, kinh doanh xăng dầu….)

☐ Có *] vui lòng trả lời các câu hỏi 4.1 đến 4.3*

☐ Không *] vui lòng chuyển sang câu 5*

4.1. Nếu **Có**, tổng số giấy phép của doanh nghiệp là: _____ giấy phép

4.2. Đó là những loại giấy phép nào *(vui lòng liệt kê)* :

Giấy phép 1) _____

Giấy phép 2) _____

Giấy phép 3) _____

Giấy phép 4) _____

4.3. Tổng chi phí (bao gồm toàn bộ phí, lệ phí và các chi phí khác) để xin được các loại giấy phép là bao nhiêu? _____ VND

5. Để chính thức hoạt động ở tỉnh bạn, **mất bao lâu** để doanh nghiệp của bạn **nhận được tất cả giấy tờ cần thiết?**

☐ Trong vòng một ngày

☐ Trong vòng 1 tuần

☐ Từ 1 tuần đến 1 tháng

☐ Từ 1 đến 3 tháng

☐ Từ 3 đến 6 tháng

☐ Trên 6 tháng

6. Vui lòng **xem kỹ danh mục các hoạt động** dưới đây mà các doanh nghiệp thường cần để thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh.
   - Tìm kiếm các thông tin về thủ tục đăng ký kinh doanh trên website của Sở Kế hoạch và Đầu tư
   - Liên lạc với bạn bè hoặc người quen trong cơ quan Nhà nước tỉnh để hỗ trợ về thủ tục đăng ký kinh doanh
   - Chi trả chi phí không chính thức cho cán bộ đăng ký kinh doanh để giải quyết thủ tục
   - Thuê một luật sư/văn phòng luật sư để giúp thực hiện thủ tục

Bạn không cần nêu bất cứ hoạt động cụ thể nào ở trên, chúng tôi chỉ quan tâm đến tổng số hoạt động: mà doanh nghiệp đã thực hiện.
Có bao nhiêu hoạt động ở trên mà doanh nghiệp bạn thực hiện khi đăng ký kinh doanh?_ _hoạt động

D. CHI PHÍ KINH DOANH

1. Doanh nghiệp của bạn bị thanh tra và kiểm tra **bao nhiêu lần trong năm 2009?** _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _lần

2. Từ danh sách dưới đây, vui lòng chọn ra **ba** cơ quan **thanh tra, kiểm tra** doanh nghiệp của bạn **thường xuyên nhất** trong năm 2009?

1. *An toàn phòng chống cháy nổ*
2. *Cảnh sát giao thông*
3. *Công an kinh tế*
4. *Hải quan*
5. *Lao động – Thương binh và Xã hội*
6. *Quản lý thị trường*
7. *Tài nguyên và Môi trường*
8. *Thuế*
9. *Vệ sinh an toàn thực phẩm*
10. *Xây dựng*
11. *Cơ quan khác* _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _

Vui lòng điền **số thứ tự** của các cơ quan trên (con số thứ tự từ 1 đến 11) vào các ô dưới đây

	Thường xuyên nhất	Thường xuyên thứ hai	Thường xuyên thứ ba
Số thứ tự của cơ quan trên			

3. Vui lòng ước tính **số lần** mà **cơ quan Thuế thanh tra, kiểm tra** doanh nghiệp của bạn trong năm 2009
*(vui lòng không tính số lần cán bộ Thuế đến doanh nghiệp để hướng dẫn thực hiện thủ tục thuế):*_ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _lần

4. Trung bình mỗi lần thanh tra, kiểm tra Thuế **kéo dài bao lâu**?_ giờ

5. Trong năm 2009 vừa qua, doanh nghiệp bạn có bị thanh tra, kiểm tra về môi trường hay không?
   - ☐ Có
   - ☐ Không

6. Lãnh đạo doanh nghiệp bạn **mất bao nhiêu thời gian trong năm** tiếp xúc với cán bộ Nhà nước để **hiểu rõ và thực hiện tốt** các thủ tục hành chính? *(Vui lòng đánh giá bằng số phần trăm thời gian trong năm).*
   - ☐ Dưới 1%
   - ☐ Từ 1 đến 5%
   - ☐ Từ trên 5 đến 10%
   - ☐ Từ trên 10 đến 15%
   - ☐ Từ trên 15 đến 50%
   - ☐ Trên 50%.

7. Từ kinh nghiệm thực tiễn tại tỉnh của bạn, vui lòng lựa chọn 3 thủ tục hành chính phiền hà nhất đối với các doanh nghiệp?
(Xếp theo mức độ phiền hà từ (1) là phiền hà nhất, vui lòng nêu các thủ tục hành chính cụ thể như thủ tục gia hạn một giấy phép cụ thể, thủ tục mua hoá đơn thuế GTGT…)
   (1). _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _

9. Trong hai năm vừa qua, doanh nghiệp của bạn nhận thấy có những **thay đổi gì** dưới đây **khi làm việc với các cơ quan Nhà nước?**
(Vui lòng đánh dấu ✔vào các nhận định phù hợp)

- ☐ Các cán bộ Nhà nước thân thiện hơn và giải quyết công việc hiệu quả hơn
- ☐ Doanh nghiệp không cần phải đi lại nhiều lần để lấy các con dấu và chữ ký cần thiết
- ☐ Thủ tục giấy tờ đã giảm nhiều
- ☐ Các khoản phí, lệ phí theo quy định pháp luật của nhiều thủ tục đã được giảm bớt
- ☐ Các chi phí không chính thức đã được giảm bớt
- ☐ Tôi không thấy bất kỳ sự thay đổi đáng kể nào

10. Bạn có **đồng ý** với nhận định: "Các doanh nghiệp trong ngành của tôi thường phải trả thêm các khoản chi phí không chính thức" không?

- ☐ Hoàn toàn đồng ý
- ☐ Đồng ý
- ☐ Không đồng ý
- ☐ Hoàn toàn không đồng ý

11 Trung bình, bao nhiêu **phần trăm trong tổng thu nhập** của doanh nghiệp cùng ngành kinh doanh như doanh nghiệp bạn phải bỏ ra hàng năm để **chi các khoản không chính thức** cho cán bộ nhà nước?

- ☐ 0%
- ☐ Ít hơn 1%
- ☐ Từ 1 - dưới 2%
- ☐ Từ 2 - dưới 5%
- ☐ Từ 5 - dưới 10%
- ☐ Từ 10 – dưới 20%
- ☐ Từ 20 - 30%
- ☐ Trên 30%

12. Nếu một doanh nghiệp **đã chi khoản chi không chính thức** như yêu cầu, công việc có được giải quyết đúng **như họ mong muốn** không?

- ☐ Luôn luôn
- ☐ Trong hầu hết các trường hợp
- ☐ Thỉnh thoảng
- ☐ Hiếm khi
- ☐ Không bao giờ

13. Trong nhiều dịp, doanh nghiệp thường có cơ hội cung cấp dịch vụ kinh doanh cho công chức nhà nước hoặc doanh nghiệp nhà nước. Đôi khi, giao dịch có thể lớn như các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng hoặc cung cấp máy móc, thiết bị cho các cơ quan Nhà nước. Hoặc các hoạt động kinh doanh tương đối nhỏ và đơn giản như dịch vụ photocopy, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị, hoặc cung cấp dịch vụ ăn uống, nhà hàng cho cơ quan Nhà nước...

Với bất kỳ quy mô nào ở trên, doanh nghiệp của bạn đã bao giờ cung **cấp các dịch vụ kinh doanh cho các cơ quan Nhà nước** (các cấp xã, phường, quận, huyện, các cơ quan cấp tỉnh hoặc các cán bộ Nhà nước…) chưa?

- ☐ Có] *Vui lòng trả lời câu 14 dưới đây*
- ☐ Không] *Vui lòng chuyển sang câu 15*
- ☐ Không biết]

14. Nếu Có , vui lòng xem danh mục các hoạt động dưới đây mà các doanh nghiệp thường thực hiện để thúc đẩy việc cung cấp hàng hoá hoặc dịch vụ cho cơ quan Nhà nước:

- Phát tờ rơi, bản giới thiệu tại các cơ quan Nhà nước để quảng bá cho hàng hoá và dịch vụ của doanh nghiệp
- Mở cơ sở kinh doanh hoặc chi nhánh của doanh nghiệp gần các cơ quan Nhà nước để dễ tiếp cận các khách hàng tiềm năng.
- Nhờ bạn bè, người quen trong cơ quan Nhà nước giới thiệu để có được quyền cung cấp hàng hoá và dịch vụ cho cơ quan Nhà nước
- Trả "hoa hồng" cho người có liên quan để đảm bảo rằng doanh nghiệp được quyền cung cấp dịch vụ.
- Tham gia các cuộc họp, buổi gặp gỡ của cơ quan Nhà nước để tiếp xúc các cán bộ có liên quan và giới thiệu về hàng hoá và dịch vụ của doanh nghiệp.

Vui lòng không trả lời cụ thể về bất cứ hoạt động nào ở trên, chúng tôi chỉ quan tâm đến **tổng số** hoạt động: Có **bao nhiêu hoạt động ở trên mà doanh nghiệp bạn sử dụng** để có được hợp đồng từ các cơ quan Nhà nước _____ hoạt động

15. Bạn có đồng ý với các **nhận định** sau đây không? *(Vui lòng chỉ đánh dấu ✔vào **một** lựa chọn đối với mỗi một câu đánh giá)*

Các nhận định	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
1. Sự quan tâm của chính quyền tỉnh không phụ thuộc vào đóng góp của doanh nghiệp dân doanh cho địa phương *(như số lao động sử dụng, số thuế nộp cho Nhà nước…)*				
2. Tình trạng nhũng nhiễu khi giải quyết các thủ tục cho doanh nghiệp khá phổ biến				
3. Thỏa thuận về các khoản thuế phải nộp với cán bộ thuế là công việc quan trọng trong kinh doanh.				

E. MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

E1.Cơ sở hạ tầng

1. Doanh nghiệp đánh giá như thế nào **về chất lượng các dịch vụ công của tỉnh**?
*(Chỉ đánh dấu ✔vào **một lựa chọn** cho mỗi loại dịch vụ).*

Loại dịch vụ	Rất tốt	Tốt	Tạm được	Hơi kém	Kém	Rất kém
1. Đường giao thông (đường bộ và cầu)						
2. Điện thoại						
3. Điện						
4. Nước sạch						
5. Khu, cụm công nghiệp						
6. Internet						
7. Giáo dục phổ thông						
8. Đào tạo nghề cho người lao động						

2. Bạn hãy ước tính khoảng **bao nhiêu ngày** trong năm, hệ thống **đường giao thông** từ doanh nghiệp bạn tới trung tâm tỉnh **không lưu thông** được do lũ lụt, sạt lở…?_ _ _ _

E2. Các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh

7. Doanh nghiệp của bạn có **sử dụng** những dịch vụ sau tại tỉnh **trong năm vừa qua** hay không? Nếu **Có** sử dụng vui lòng nêu rõ nhà cung cấp.

Loại dịch vụ	Không	Có (Đánh dấu ✓ để lựa chọn nhà cung cấp vào một trong ba (3) cột dưới đây)		
		Do cơ quan tỉnh cung cấp	Do khu vực tư nhân cung cấp	Không biết ai cung cấp
1. Tìm kiếm thông tin kinh doanh				
2. Tư vấn về thông tin pháp luật				
3. Dịch vụ tuyển dụng và giới thiệu việc làm				
4. Hỗ trợ tìm kiếm đối tác kinh doanh				
5. Xúc tiến thương mại và triển lãm thương mại				
6. Công nghệ và các dịch vụ liên quan đến công nghệ				

7.1. Doanh nghiệp **có tiếp tục sử dụng** các dịch vụ dưới đây trong thời gian tới không? (nếu có đánh dấu ✓ cho mỗi loại dịch vụ)

Tìm kiếm thông tin kinh doanh _____ ☐
Tư vấn về thông tin pháp luật _____ ☐
Dịch vụ tuyển dụng và giới thiệu việc làm _____ ☐
Hỗ trợ tìm kiếm đối tác kinh doanh _____ ☐
Xúc tiến thương mại và triển lãm thương mại _____ ☐
Công nghệ và các dịch vụ liên quan đến công nghệ _____ ☐

8. Trong năm vừa qua, chi phí **tuyển dụng** lao động của doanh nghiệp bạn chiếm bao nhiêu phần trăm tổng chi phí kinh doanh?
_____ %

9. Trong năm vừa qua, chi phí **đào tạo** lao động của doanh nghiệp bạn chiếm bao nhiêu phần trăm tổng chi phí kinh doanh?
_____ %

10. Từ kinh nghiệm sử dụng lao động của doanh nghiệp bạn, xin hãy đánh giá **chất lượng của lao động** tại tỉnh:

☐ Đáp ứng hoàn toàn nhu cầu sử dụng
☐ Đáp ứng được một phần nhu cầu sử dụng
☐ Nhìn chung không đáp ứng được
☐ Hoàn toàn không đáp ứng được

E3. Tài chính, tín dụng

11. Hiện doanh nghiệp của bạn có **khoản vay** từ các Ngân hàng thương mại quốc doanh hoặc Ngân hàng thương mại cổ phần không?

☐ Có
☐ Không] *vui lòng chuyển đến Phần F*

Nếu bạn trả lời **Có**, đối với khoản vay gần nhất của doanh nghiệp bạn:

11.1. Ngân hàng doanh nghiệp bạn vay là ngân hàng:

☐ Quốc doanh
☐ Thương mại cổ phần
☐ Khác *(vui lòng nêu cụ thể)*. _____

11.2. **Thời hạn** của khoản vay là bao lâu: _____ tháng

11.3. Tỷ lệ **lãi suất của khoản vay bình quân hàng năm** mà doanh nghiệp vay được là bao nhiêu?

☐ Dưới 7% / năm
☐ Từ 7 - dưới 9% / năm
☐ Từ 9 – dưới 11% / năm
☐ Từ 11 - dưới 13% / năm
☐ Từ 13 - dưới 15% / năm
☐ Từ 15 % trở lên / năm

11.4. Trong năm 2009, doanh nghiệp của bạn có tiếp cận được khoản vay hỗ trợ lãi suất 4% thuộc gói kích cầu của Chính phủ (theo Quyết định 131/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) không?

☐ Có] *vui lòng trả lời câu 11.5*
☐ Không] *vui lòng trả lời câu 12*

11.5. Nếu **Có**, khoản vay hỗ trợ lãi suất 4% đó doanh nghiệp sử dụng để làm gì? *(Vui lòng đánh dấu ✔vào một hoặc nhiều lựa chọn phù hợp)*

- ☐ Mua thiết bị máy móc mới
- ☐ Tuyển thêm lao động mới
- ☐ Trả các khoản nợ cũ
- ☐ Mua đất hoặc mở rộng mặt bằng kinh doanh
- ☐ Đầu tư vào thị trường chứng khoán
- ☐ Các hoạt động khác _____

12. Doanh nghiệp của bạn **đánh giá** như thế nào về **tình hình vay vốn tại địa phương**?
(Vui lòng đánh dấu ✔chọn một lựa chọn đối với mỗi dòng)

Các nhận định	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
1. Doanh nghiệp không thể vay vốn nếu không có tài sản thế chấp				
2. Lãi suất và các điều kiện cho vay đối với doanh nghiệp tư nhân luôn khó khăn hơn so với DNNN				
3. Thủ tục vay vốn rất phiền hà				
4. Việc "bồi dưỡng" cho cán bộ ngân hàng để vay được vốn là phổ biến.				

F. TÍNH MINH BẠCH VÀ TIẾP CẬN THÔNG TIN

1. Bạn hãy đánh giá mức độ **tiếp cận các thông tin, tài liệu của tỉnh** của doanh nghiệp bạn.
*(Đánh dấu ✔để lựa chọn **một nhận định** cho mỗi một loại thông tin, tài liệu)*

Các loại thông tin, tài liệu	Rất dễ	Tương đối dễ	Có thể tiếp cận	Có thể, nhưng khó	Không thể tiếp cận
1. Ngân sách của tỉnh					
2. Các kế hoạch phát triển KT-XH của tỉnh					
3. Các luật, pháp lệnh, nghị định, quyết định của Trung ương					
4. Các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành					
5. Các văn bản pháp luật cấp tỉnh					
6. Các kế hoạch về các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng mới					
7. Các dự án đầu tư của Trung ương					
8. Các bản đồ và các quy hoạch sử dụng đất					
9. Các chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh					
10. Các mẫu biểu thủ tục hành chính					
11. Thông tin về các thay đổi của các quy định về Thuế					
12. Dữ liệu về các doanh nghiệp đã đăng ký kinh doanh của tỉnh					
13. Công báo đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh					

2. Theo bạn, cần có mối quan hệ với cơ quan Nhà nước để tiếp cận các thông tin nói trên không?
- ☐ Có
- ☐ Không

3. Doanh nghiệp đã bao giờ tham gia góp ý kiến về các quy định, chính sách của Nhà nước hay chưa?
- ☐ Đã từng đóng góp ý kiến] *vui lòng trả lời câu 3.1*
- ☐ Chưa từng] *vui lòng chuyển đến câu 4*

3.1. Nếu **Đã từng đóng góp ý kiến**, kênh nào mà doanh nghiệp đánh giá **hiệu quả nhất**? *(Vui lòng đánh dấu ✔ vào một lựa chọn).*

- ☐ Thông qua các cuộc đối thoại doanh nghiệp – chính quyền
- ☐ Thông qua Đoàn Đại biểu Quốc hội của tỉnh
- ☐ Thông qua website của tỉnh, diễn đàn đối thoại trên mạng (internet)
- ☐ Thông qua các hiệp hội doanh nghiệp và hiệp hội ngành nghề
- ☐ Góp ý trực tiếp cho các cơ quan Nhà nước có liên quan
- ☐ Cách khác *(vui lòng nêu cụ thể)* _ _ _

2. Nếu đã từng gặp phải tranh chấp, doanh nghiệp bạn có sử dụng tòa án để giải quyết các tranh chấp không?

☐ Có] *vui lòng trả lời câu 3*

☐ Không] *vui lòng trả lời câu 4*

☐ Sử dụng trọng tài thương mại

☐ Đang cân nhắc sử dụng tòa án nhưng chưa quyết định] *Vui lòng chuyển đến câu 5*

3. Nếu đã từng sử dụng tòa án, đối với tranh chấp gần nhất:

3.1. Toà án giải quyết tranh chấp của bạn là tòa án tại tỉnh nào? Tỉnh _____

3.2. Doanh nghiệp mất bao lâu từ khi nộp đơn cho đến khi tòa án ban hành bản án có hiệu lực: _____ tháng.

3.3. Theo ước tính của doanh nghiệp, tổng chi phí (bao gồm cả chi phí chính thức và không chính thức) để giải quyết tranh chấp chiếm bao nhiêu % tổng giá trị tranh chấp: _____ %

3.4. Bản án của toà án về tranh chấp đó có được thi hành không?

☐ Có

☐ Không

4. Nếu doanh nghiệp có tranh chấp nhưng không đưa ra tòa án thì **lý do** là gì?
(Vui lòng đánh dấu ✔vào những lựa chọn phù hợp, có thể chọn nhiều hơn một lựa chọn).

☐ Các phương thức giải quyết tranh chấp khác với tòa án phù hợp hơn

☐ Thời gian giải quyết tranh chấp quá dài

☐ Chi phí giải quyết tranh chấp cao

☐ Tình trạng "chạy án" phổ biến

☐ Trình độ, năng lực của cán bộ tòa án chưa đáp ứng được yêu cầu

5. Bạn có đồng ý với nhận định: "Tôi tin tưởng rằng hệ thống toà án, thi hành án… của tỉnh sẽ bảo vệ hợp đồng và các quyền tài sản của tôi trong các tranh chấp liên quan đến hoạt động kinh doanh" không?

☐ Hoàn toàn đồng ý

☐ Đồng ý

☐ Không đồng ý

☐ Hoàn toàn không đồng ý

6. Theo bạn, **nhận định sau có thường xuyên đúng** không? "Trong tỉnh, nếu một cán bộ nhà nước làm trái với quy định của pháp luật (như thanh tra, kiểm tra thái quá và đòi các khoản chi không chính thức…) tôi có thể phản ánh lên cấp trên của người đó để được giải quyết đúng".

☐ Luôn luôn

☐ Trong phần lớn các trường hợp

☐ Thỉnh thoảng

☐ Hiếm khi

☐ Không bao giờ

H. TÍNH NĂNG ĐỘNG VÀ TIÊN PHONG

1. Bạn đánh giá như thế nào về **thái độ** của **chính quyền tỉnh** đối với hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp tư nhân?

☐ Tiêu cực

☐ Khá tiêu cực

☐ Không tiêu cực nhưng cũng không tích cực

☐ Khá tích cực

☐ Tích cực

1.1. Nếu có **điểm chưa rõ trong** một quy định cụ thể của Trung ương thì xu hướng điển hình nhất của UBND tỉnh và các sở, ngành là gì? *(Chỉ đánh dấu ✔vào một phương án dưới đây)*

☐ Ban hành các quy định cấp tỉnh để hướng dẫn điểm chưa rõ ràng đó

☐ Giải quyết các điểm chưa rõ ràng đó nhưng không ban hành các văn bản chính thức

☐ Trì hoãn việc thực hiện và xin ý kiến từ các cơ quan Trung ương liên quan

☐ Không làm gì cả và chờ cho đến khi cơ quan Trung ương chủ động giải quyết các điểm chưa rõ đó

2. Bạn có **đồng ý với những câu nhận định** sau đây không? *(Chỉ đánh dấu ✔vào một mức độ cho mỗi nhận định)*

Các nhận định	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
1. Có những sáng kiến tốt ở cấp tỉnh, nhưng việc thực thi của các sở, ngành thuộc tỉnh lại có vấn đề				
2. UBND tỉnh tôi rất linh hoạt trong khuôn khổ pháp luật nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp tư nhân				
3. Khi quy định của Trung ương chưa rõ ràng, UBND tỉnh tôi rất năng động và sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề mới phát sinh				
4. UBND tỉnh tôi thậm chí sẵn sàng chịu các rủi ro từ phía cơ quan Trung ương để ban hành các quyết định có thể có lợi cho công việc kinh doanh của doanh nghiệp				
5. Sự ưu đãi cho các công ty cổ phần hóa là cản trở đối với công việc kinh doanh của doanh nghiệp tôi				
6. Tỉnh ưu tiên giải quyết các khó khăn đối với doanh nghiệp nước ngoài hơn so với doanh nghiệp trong nước				

3. Bạn có **đồng ý với nhận định**: "Tỉnh ưu tiên thu hút đầu tư nước ngoài hơn là phát triển doanh nghiệp tư nhân trong nước" không?

☐ Hoàn toàn đồng ý
☐ Đồng ý
Vui lòng trả lời câu 3.1

☐ Không đồng ý
☐ Hoàn toàn không đồng ý
Vui lòng chuyển tới câu 4

3.1. Nếu bạn **Đồng ý** với nhận định trên, những **đặc quyền** mà tỉnh dành cho các **doanh nghiệp nước ngoài** hiện nay là gì?
(Vui lòng đánh dấu ✔vào những lựa chọn phù hợp).

☐ Thuận lợi trong tiếp cận đất đai
☐ Thủ tục hành chính nhanh chóng và đơn giản hơn
☐ Được chính quyền quan tâm hỗ trợ hơn trong hoạt động
☐ Đặc quyền khác: _____

4. Bạn có **đồng ý với nhận định**: "Tỉnh ưu ái cho các tổng công ty, tập đoàn của Nhà nước gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp bạn" không?

☐ Hoàn toàn đồng ý
☐ Đồng ý
Vui lòng trả lời câu 4.1

☐ Không đồng ý
☐ Hoàn toàn không đồng ý
Vui lòng chuyển tới câu 5

4.1. Nếu bạn đồng ý với nhận định ở câu 4 trên đây, những **đặc quyền** mà tỉnh dành cho **các tập đoàn** hiện nay là gì?
(Vui lòng đánh dấu ✔vào những lựa chọn phù hợp, có thể chọn nhiều hơn một lựa chọn).

☐ Thuận lợi trong tiếp cận đất đai
☐ Thuận lợi trong tiếp cận các khoản vay
☐ Thủ tục hành chính nhanh chóng và đơn giản hơn
☐ Dễ dàng có được các hợp đồng từ cơ quan Nhà nước
☐ Đặc quyền khác: _____

5. Bạn có **đồng ý với nhận định**:
"Hợp đồng, đất đai… và các nguồn lực kinh doanh khác chủ yếu rơi vào tay các doanh nghiệp có liên kết chặt chẽ với chính quyền" không?

☐ Hoàn toàn đồng ý
☐ Đồng ý
☐ Không đồng ý
☐ Hoàn toàn không đồng ý

6. Nếu doanh nghiệp của bạn có kế hoạch **mở rộng kinh doanh sang tỉnh, thành phố khác**, doanh nghiệp của Bạn sẽ chọn đầu tư vào tỉnh nào? *(vui lòng chỉ điền tên một tỉnh, thành phố)*: _____

I. VẤN ĐỀ KHÁC (PHẦN TÙY CHỌN)

(Những phản ánh của các doanh nghiệp trong phần này sẽ cung cấp những thông tin chân thực về những khó khăn mà các doanh nghiệp đang gặp phải cũng như đưa ra các gợi ý chính sách rất có ý nghĩa đối với các tỉnh để giải quyết các khó khăn này).

1. Doanh nghiệp vui lòng liệt kê **5 vấn đề** khó khăn nhất *(theo thứ tự quan trọng)* về môi trường kinh doanh của tỉnh mà doanh nghiệp đang gặp phải?

   1. _____
   2. _____
   3. _____
   4. _____
   5. _____

2. Theo doanh nghiệp, **5 giải pháp** cụ thể mà chính quyền tỉnh cần ưu tiên thực hiện (xếp theo thứ tự ưu tiên) trong thời gian tới là gì?

   1. _____
   2. _____
   3. _____
   4. _____
   5. _____

3. **Các vấn đề khác** mà doanh nghiệp muốn phản ánh về môi trường kinh doanh ở tỉnh mình hiện nay?

   _____

Chân thành cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!